

Bộ môn Phụ sản – HNLN 20/9/2025 - Câu hỏi MCQ

Câu 1: Khi nào cần điều trị loãng xương trên bệnh nhân mãn kinh

- A. Chỉ số T score < -2,5 SD
- B. Tiền sử gãy xương sau 50 tuổi
- C. Chỉ số T score < -2.0 và nguy cơ gãy xương 10 năm > 20% (theo mô hình FRAX hoặc Garvan

D. Cả ba câu trên đều đúng

Câu 2: Các thuốc điều trị loãng xương hiện nay đang có tại Việt Nam bao gồm:

- A. Thuốc Bisphosphonate uống 1 tuần 1 lần hoặc 1 tháng 1 lần
- B. Thuốc Bisphosphonate dạng truyền 1 năm 1 lần
- C. Thuốc Denosumab chích dưới da 6 tháng 1 lần

D. Cả ba câu trên đều đúng

Câu 3: Theo các nghiên cứu lớn về follitropin delta, đâu là một trong những kết luận chính khi so sánh phác đồ Follitropin Delta cá thể hóa với phác đồ FSH thường quy ở bệnh nhân IVF có tiên lượng tốt?

- A. Phác đồ Follitropin Delta giúp giảm đáng kể nguy cơ hội chứng quá kích buồng trứng (OHSS).**
- B. Phác đồ FSH thường quy luôn có tổng liều gonadotropin thấp hơn.
- C. Tỷ lệ thai và trẻ sinh sống khi chuyển phôi tươi thấp hơn ở nhóm dùng Follitropin Delta.
- D. Phác đồ Follitropin Delta thu được số noãn nhiều hơn đáng kể.

Câu 4: Dựa trên kinh nghiệm lâm sàng tại IVFMD được trình bày, việc sử dụng phác đồ Follitropin Delta với các liều cố định 9mcg, 12mcg, 18mcg so với các loại rFSH khác cho kết quả như thế nào?

- A. Tỷ lệ hội chứng quá kích buồng trứng (OHSS) cao hơn.
- B. Tổng liều gonadotropin sử dụng cao hơn đáng kể.
- C. Số noãn chọc hút được và kết quả phôi học thấp hơn.
- D. Tổng liều FSH thấp hơn nhưng kết quả kích thích buồng trứng và phôi học tương tự.**

Câu 5: Hiện nay, vấn đề nào là đáng quan ngại nhất trong cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho các phụ nữ hậu mãn kinh?

- A. Giáo dục sức khỏe cộng đồng kém hiệu quả
- B. Nhân lực y tế chưa được đào tạo đúng và đủ**
- C. Thiếu đồng thuận hay hướng dẫn về quản lý
- D. Kỳ thị và định kiến xã hội gây ra sự mặc cảm

Câu 6: Trong chiến lược cải thiện sức khỏe phụ nữ hậu mãn kinh, thời điểm nào là thời điểm vàng để bắt đầu các chiến lược can thiệp?

- A. Tuổi trung niên 40-45**
- B. Tiền và quanh mãn kinh
- C. Khi đã mãn kinh thực sự

D. Ngay khi xuất hiện triệu chứng

Câu 7: Chọn lựa đầu tiên để điều trị hội chứng niệu- dục là:

A. **Chất làm ấm đặt âm đạo.**

B. Progesterone uống.

C. Estrogen uống.

D. Testosterone uống.

Câu 8: Hội chứng niệu - dục có triệu chứng:

A. Bốc hỏa.

B. Đồ mồ hôi.

C. **Khô teo âm đạo.**

D. Suy giảm trí nhớ.

Câu 9: Thay đổi sinh lý bệnh nào có thể gây ra các vấn đề tim mạch ở phụ nữ tuổi mãn kinh?

A. Giảm estrogen

B. Tăng stress oxy hóa, tăng nồng độ endothelin

C. Tăng hoạt tính renin, hệ thần kinh giao cảm

D. **Tất cả đều đúng**

Câu 10: Vấn đề nào gia tăng ở phụ nữ tuổi mãn kinh?

A. Hạ đường huyết

B. Suy dinh dưỡng

C. **Rối loạn lipid máu**

D. Hạ huyết áp